

Số: 301/2024/QĐST - HNGĐ

Đông Đa, ngày 16 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 244/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị Lê Thị Kim H**, sinh năm 1990; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số x ngõ y T, phường T, quận Đ, thành phố H.

- **Anh Nguyễn Minh T**, sinh năm 1982; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số x ngõ y T, phường T, quận Đ, thành phố H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lê Thị Kim H và anh Nguyễn Minh T đăng ký kết hôn ngày 17/7/2013 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, thành phố H, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Chị H, anh T đã cố gắng hàn gắn đoàn tụ nhưng không có kết quả. Nay chị H, anh T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn. Như vậy thấy, mâu thuẫn chị Lê Thị Kim H và anh Nguyễn Minh T thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh chị và cho anh chị được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

**Về con chung:** Chị H, anh T có 02 con chung, là cháu Nguyễn Diệp C (nữ), sinh ngày 11/5/2014 và cháu Nguyễn Ánh D (nữ), sinh ngày 22/7/2020. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung; Anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 8.000.000 đồng/tháng (mức cấp dưỡng đối với mỗi con là 4.000.000 đồng/tháng). Việc cấp dưỡng nuôi con được bắt đầu thực hiện từ tháng 4/2024 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc đến khi có quyết định khác của Cơ quan có thẩm quyền thay thế.

**Về tài sản chung** (động sản, bất động sản): Chị H, anh T trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**Về công nợ:** Chị H, anh T không có khoản vay nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**Về lệ phí:** Chị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Kim H và anh Nguyễn Minh T.

- **Về con chung:** Chị H, anh T có 02 con chung, là cháu Nguyễn Diệp C (nữ), sinh ngày 11/5/2014 và cháu Nguyễn Ánh D (nữ), sinh ngày 22/7/2020. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung; Anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung là 8.000.000 đồng/tháng (mức cấp dưỡng đối với mỗi con là 4.000.000 đồng/tháng). Việc cấp dưỡng nuôi con được bắt đầu thực hiện từ tháng 4/2024 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc đến khi có quyết định khác của Cơ quan có thẩm quyền thay thế.

Anh Nguyễn Minh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (động sản, bất động sản): Chị H, anh T trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**Về công nợ chung:** Chị H, anh T không có khoản vay nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, chị H đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001093804 ngày 03 tháng 4 năm 2024 tại C cục thi hành án dân sự quận Đ nay được trừ vào tiền lệ phí ly hôn; xác nhận chị H đã nộp đủ.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận Đ;
- UBND P. T, quận Đ, thành phố H;
- Lưu VP, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**D Thị Bạch Phượng**

